

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN LÃO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST  
Ngày 26-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Anh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Gấm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2020/TLST-HS, ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1986, tại HP. Nơi cư trú: Thôn LC, xã TV, huyện AL, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Hoàng Thị G (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không, tiền án: Không, nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 142/2015/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2015 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn B 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, ngày 27 tháng 9 năm 2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù (đã được xoá án tích); bị cáo bị tạm giữ ngày 29 tháng 4 năm 2020, ngày 04 tháng 5 năm 2020 chuyển tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1959 và vợ là bà Hoàng Thị H, sinh năm 1964; đều trú tại: Thôn LC, xã TV, huyện AL, thành phố HP; đều vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 17 tháng 02 năm 2020, Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô không tem mác, hình dạng giống xe YAMAHA SIRIUS, không rõ biển số của chị H (là bạn mới quen nên bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch) chở chị H đi uống nước. Khi đi đến cổng nhà ông Nguyễn Ngọc N thuộc khu vực thôn LC, xã TV, huyện AL, thành phố HP thì bị cáo phát hiện nhà ông N không có ai ở nhà, trước sân có 02 cây mai trồng trong chậu sứ. Bị cáo dừng xe mô tô gần cổng và trèo qua cổng vào sân nhà ông N, dùng tay phải nhổ lần lượt 02 cây mai sau đó xách cả hai cây về phía cổng. Bị cáo ném một cây mai ra phía ngoài đường còn một cây để trên bờ thành tường bao rồi trèo tường ra ngoài. Lúc này vợ chồng ông N đi chợ về phát hiện và bắt quả tang sau đó giao bị cáo cùng tang vật là 02 cây mai cho Công an xã TV. Khi vợ chồng ông N bắt giữ bị cáo thì H điều khiển xe mô tô bỏ đi. Trong quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn, Công an huyện An Lão đã ra quyết định truy nã số 03, ngày 23 tháng 4 năm 2020 đến ngày 29 tháng 4 năm 2020 thì bắt được bị cáo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-ĐG ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện An Lão kết luận: 02 cây mai cao 90cm, tán rộng nhất 50cm, cây đã được cắt tỉa hết hoa lá, hiện đang nảy lộc trị giá 2.250.000đ (hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án ở trên.

Trong quá trình điều tra, Công an huyện An Lão đã trả lại 02 cây mai cho bị hại là ông Nguyễn Ngọc N và vợ là bà Hoàng Thị H. Ông N, bà H không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS, ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản làm việc về phạm tội quả tang ngày 17 tháng 02 năm 2020, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-ĐG ngày 25 tháng 02 năm 2020, lời khai bị hại, tang vật vụ án đã thu giữ được, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 17 tháng 02 năm 2020, Nguyễn Văn B lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của gia đình ông Nguyễn Ngọc N và vợ là bà Hoàng Thị H lén lút chiếm đoạt 02 cây mai có trị giá 2.250.000đ (hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ ở mức độ ít nghiêm trọng. Xét cần đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã có nhân thân phạm tội chiếm đoạt tài sản, lần này sau khi phạm tội lại bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã nên cần xác định bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật rất kém.

[6] Từ những nhận định trên thấy: Bị cáo Nguyễn Văn B tuy phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng nhưng ý thức chấp hành pháp luật rất kém nên cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Việc áp dụng các điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo như Kiểm sát viên đã viện dẫn và đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Văn B là lao động tự do, hiện tại không có việc làm và không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Ngọc N, bà Hoàng Thị H không yêu cầu nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Trong vụ án còn có đối tượng nữ giới tên H là bạn bị cáo mới quen ở chân cầu B50 thuộc thôn KĐ, xã TV, huyện AL, thành phố HP đi cùng bị cáo. Công an huyện An Lão đã tiến hành rà soát, xác minh làm rõ nhân thân, lai lịch của người có tên H nhưng không có kết quả nên tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt: Nguyễn Văn B 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 29 tháng 4 năm 2020).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

#### **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**Nguyễn Tuấn Anh**